

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HSST

Ngày: 17/8/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG – TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nông Thị Gợi

Ông Phạm Mạnh Biện

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Dung – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2020/HSST ngày 17/7/2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L, sinh năm 1989; Nơi đăng ký cư trú: ấp Đ Đ, xã L K, huyện L N, tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Hiện không có nơi cư trú rõ ràng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Bán hàng online; Con ông: Hoàng Văn P (đã chết) và bà: La Thị N, sinh năm 1960; Có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền sự: Không; Tiền án 02 cụ thể:

Ngày 20/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 39/2016/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 27/11/2016;

Ngày 25/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt 24 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 55/2017/HSST với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm”, chấp hành xong hình phạt ngày 04/02/2019.

Về nhân thân: ngày 27/8/2013 bị Ủy ban nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh Giáo dục - LĐXH tỉnh Bình Phước số 2304/QĐ-UBND với thời hạn 18 tháng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong 02/12/2014.

Ngày 26/03/2020 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị bắt giữ khẩn cấp. Đến ngày 01/4/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Bình Long khởi tố bị can và tạm giam đến nay. (Bị cáo có mặt)

Bị hại:

Ông **Lê Đức T**, sinh năm 1991

Đăng ký cư trú tại: Tổ , ấp , thị trấn T K, huyện H Q, tỉnh Bình Phước.

Chỗ ở: Tổ , ấp S B, xã T P, thị xã B L, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 26/3/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream biển số kiểm soát 93F1-2276 đi ngang nhà anh Lê Đức T, tại tổ, ấp S B, xã T P, thị xã Bình Long thì phát hiện nhà anh Tuấn không có người trông coi nên bị cáo đi ra phía sau nhà lấy 01 tuốc-nơ-vít; 01 mỏ lết có sẵn ở đó phá hỏng khoen khóa cửa rồi vào phòng khách lấy 10 điện thoại di động Nokia E5; 01 máy tính bảng; 02 cục sạc điện thoại; 01 Tivi Sony 40 inch; 01 ví da (bóp) bên trong có các loại giấy tờ gồm: 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AM 985232 tên Lê Đức T; 01 giấy phép lái xe hạng C số 700157789999 tên Lê Đức T; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 0132189 tên Nguyễn Thái H; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 020494; 01 thẻ Bảo hiểm y tế số GD 4700801805319 tên Võ Thị Thanh N; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 285408227 tên Lê Đức T và số tiền 30.000đ (*Ba mươi ngàn đồng*), gồm: 01 tờ tiền polimer mệnh giá 20.000đ (*Hai mươi ngàn đồng*), 01 tờ tiền polimer mệnh giá 10.000đ (*Mười ngàn đồng*). Sau khi lấy các tài sản trên bị cáo mang ra xe mô tô bỏ 10 điện thoại trộm cắp được vào túi nylon màu đen treo lên xe và chở tất cả tài sản trộm cắp đi. Khi bị cáo đi ngang tổ , ấp P T, x T P thì có anh Điều H là Công an viên xã Thanh Phú nhìn thấy nghi ngờ nên dùng mô tô đuổi theo đến đoạn đường thuộc ấp Phú Lạc xã Thanh Phú, do xe của bị cáo hết xăng nên anh Điều H đuổi kịp. Anh H hỏi bị cáo về số tài sản trên thì bị cáo cầm theo túi nylon chứa điện thoại 10 điện thoại chạy bộ bỏ xe mô tô và tivi lại. Anh H cùng với Võ Hữu H, Võ Quốc T cùng một số người khác đuổi theo tìm kiếm một lúc sau thì thấy Bị cáo cùng với 01 cái ví da có các giấy tờ của gia đình anh T và thông báo cho Cơ quan Công an đến làm việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Bình Long tiếp nhận nguồn tin phối hợp Công an xã Thanh Phú thu giữ được toàn bộ những tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh T và 01 xe mô tô kiểu dáng Dream gắn biển số kiểm soát 93F1-2276.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Bình Long thu giữ của bị cáo: 01 đôi dép màu đen, có chữ “GLAVI”, kích thước (26x10,5) cm; 01 cái mũ bảo hiểm màu xanh, có dòng chữ “XE MÁY LỘC PHÁT ĐT:3556567”; 01 cái áo khoác màu đỏ, trong cổ áo có dòng chữ “MEN FASHION XL”; 01 cái áo somi tay dài màu đỏ, trong dưới cổ áo có dòng chữ “TOP MAN XL”; 01 cái ví da màu nâu bên ngoài có chữ Manchester United, bên trong ví da có các loại giấy tờ đứng tên Hoàng Văn L gồm: 01 thẻ thông tin khách hàng; 01 thẻ thông tin về tài khoản; 01 thẻ sacombank có số 050112538639; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô số 19246282.

Tại kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 30/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thị xã Bình Long, kết luận:

01(một) cái ví da màu nâu bên ngoài có chữ D & G đã qua sử dụng trị giá 25.000 đồng (*Hai mươi lăm ngàn đồng*).

01(một) tivi nhãn hiệu Sony 40 inch, Model No KDL 40R350D, Ser, No 3435639 October 2016, Made in Malaysia đã qua sử dụng trị giá 3.600.000 đồng (*Ba triệu sáu trăm ngàn đồng*).

02 (hai) cục sạc pin của điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng trị giá 60.000 đồng (*Sáu mươi ngàn đồng*)

01 (một) tuốcnovít dài 23cm, chuôi bằng nhựa màu đỏ - đen đường kính 03cm đã cũ trị giá 12.000 đồng (*Mười hai ngàn đồng*)

01 (một) mỏ lết bằng kim loại màu trắng đã hoen gỉ dài 25cm trị giá 35.000 đồng (*Ba mươi lăm ngàn đồng*).

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại E5, màu đen, không có pin, số Imei: 355949/04/048040/1, đã qua sử dụng trị giá 250.000 đồng (*Hai trăm năm mươi ngàn đồng*).

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại E5, màu trắng, số Imei: 35205502/050073/0, đã qua sử dụng trị giá 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*).

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại E5, màu đen, số Imei: 355949/04/813033/9, đã qua sử dụng trị giá 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*).

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại E5, màu đen, số Imei: 354859/04/497285/0, trong máy có 01 sim có chữ Viettel điện thoại, đã qua sử dụng trị giá 450.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi ngàn đồng*).

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại E5, màu đen, số Imei: 352055020501880, đã qua sử dụng trị giá 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*).

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại E5, màu đen, số Imei: không rõ, có 01 sim có chữ Viettel trong máy điện thoại, đã qua sử dụng trị giá 450.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi ngàn đồng*).

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại E5, màu trắng, số Imei: 358631/04/111725/0, đã qua sử dụng trị giá 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*).

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại E5, màu đen, có 01 sim trong máy có chữ Viettel, số Imei: 354859/04/602383/5, đã qua sử dụng trị giá 450.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi ngàn đồng*).

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại E5, màu đen, có 01 sim trong máy có chữ Vina phone, số Imei: 354859/04/497432/8, đã qua sử dụng trị giá 450.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi ngàn đồng*).

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại E5, màu đen, số Imei: 355949/04/347079/7, đã qua sử dụng trị giá 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*).

01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, trị giá 1.300.000 đồng (*Một triệu ba trăm ngàn đồng*).

Tổng cộng: 8.582.000 đồng (*Tám triệu năm trăm tám mươi hai ngàn đồng*)

Tại kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 09/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thị xã Bình Long, kết luận:

01 (một) pin của loại máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E5 đã qua sử dụng trị giá 50.000 đồng (*Năm mươi ngàn đồng*).

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Lê Đức T toàn bộ những tài sản bị bị cáo chiếm đoạt.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Đức T đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm

Tại bản cáo trạng số 39/CT – VKS ngày 17/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tại phiên tòa. Bị cáo không tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin lỗi gia đình, xin lỗi bị hại xin Hội đồng xét xử xử nhẹ cho bị cáo, bị cáo hứa không tái phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay, bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi của mình gây ra. Đó là vào khoảng 09 giờ, ngày 26/3/2020 tại nhà anh Lê Đức T ở tổ, ấp S B, xã T P, thị xã B L bị cáo đã lén lút chiếm đoạt của anh Tuấn 01 tuốcnovít; 01 mô lét, 10 điện thoại di động Nokia E5; 01 máy tính bảng hiệu Samsung; 02 cục sạc điện thoại; 01 Tivi Sony 40 inch; 01 ví da (bóp) và số tiền 30.000đ (*Ba mươi ngàn đồng*). Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh T là 8.662.000 đồng (*Tám triệu sáu trăm sáu mươi hai ngàn đồng*). Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, với thời gian địa điểm xảy ra vụ án, với biên bản khám nghiệm hiện trường và tang vật thu giữ được, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do bản thân bị cáo có 02 tiền án cụ thể: Ngày 20/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 39/2016/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 27/11/2016 đến ngày 25/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt 24 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 55/2017/HSST với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 04/02/2019 tính đến lần phạm tội này chưa được xóa án tích. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” với tình

tiết định khung hình phạt “*Tái phạm nguy hiểm*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay, có đầy đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù;

Về tang vật của vụ án và trách nhiệm dân sự giữ nguyên theo bản cáo trạng.

[4] Tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tội phạm đã hoàn thành. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, lười biếng, muốn có tiền để tiêu xài nhưng không phải lao động nên vẫn cố ý thực hiện. Xét về nhân thân của bị cáo bị cáo có 02 tiền án về tội “trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Lẽ ra sau khi phạm tội và bị xét xử bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân cố gắng trở thành người công dân có ích cho xã hội. Trái lại bị cáo lại tiếp tục phạm tội thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm, và cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm răn đe giáo dục bị cáo và làm gương cho kẻ khác.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội lần này là trường hợp tái phạm nguy hiểm tuy nhiên đã áp dụng để định khung hình phạt đối với bị cáo nên không xem xét là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 tuốcnovít; 01 mỏ lết, 10 điện thoại di động Nokia E5; 01 máy tính bảng Samsung; 02 cục sạc điện thoại; 01 Tivi Sony 40 inch; 01 ví da (bóp) bên trong có các loại giấy tờ gồm: 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AM 985232 tên Lê Đức Tuấn; 01 giấy phép lái xe hạng C số 700157789999 tên Lê Đức Tuấn; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 0132189 tên Nguyễn Thái Hòa; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 020494; 01 thẻ Bảo hiểm y tế số GD 4700801805319 tên Võ Thị Thanh Nguyên; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 285408227 tên Lê Đức Tuấn và số tiền 30.000đ (*Ba mươi ngàn đồng*), gồm: 01 tờ tiền polimer mệnh giá 20.000đ (*Hai mươi ngàn đồng*), 01 tờ tiền polimer mệnh giá 10.000đ (*Mười ngàn đồng*) là tài sản của anh Lê Đức Tuấn bị chiếm đoạt. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại toàn bộ những tài sản trên cho anh Tuấn là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 đôi dép màu đen, có chữ “GLAVI”, kích thước (26x10,5) cm; 01 cái mũ bảo hiểm màu xanh, có dòng chữ “XE MÁY LỘC PHÁT ĐT:3556567”; 01 cái áo khoác màu đỏ, trong cổ áo có dòng chữ “MEN FASHION XL”; 01 cái áo somi tay dài màu đỏ, trong dưới cổ áo có dòng chữ “TOP MAN XL” là vật dụng và trang phục của bị cáo hiện không còn giá trị sử dụng, bị cáo không đề nghị Hội đồng xét xử trả lại do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cái ví da màu nâu bên ngoài có chữ Manchester United, bên trong ví da có các loại giấy tờ đứng tên Hoàng Văn L gồm: 01 thẻ thông tin khách hàng; 01 thẻ thông tin về tài khoản; 01 thẻ sacombank có số 050112538639; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô số 19246282 là tài sản, và giấy tờ nhân thân của bị cáo không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Dream gắn biển số kiểm soát 93F1-2276 không có giấy chứng nhận đăng ký quá trình điều tra xác định được: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1947, cư trú tại tổ 3, ấp 1B, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước sở hữu chiếc xe mô tô biển số 93F1-2276 bị cháy hư hỏng nên ông Lý vứt bỏ. Ông Ngô Văn Vinh, sinh năm 1974, cư trú tại ấp 1, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước mua được biển số kiểm soát 93F1-2276 từ người bán ve chai (đồng nát) không rõ nhân thân mang về gắn vào chiếc xe mô tô của mình không có giấy tờ

hợp pháp, có số khung: RMEDCGHME6A008648, số máy: VTTJL1P52FMH-N037386 để sử dụng (qua giám định không bị thay đổi số khung, số máy), sau đó ông Vinh bán lại chiếc xe trên cho bị cáo, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra thông báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe trên theo quy định nhưng không xác định được chủ sở hữu do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

Đối với 01 bịch ny long màu đen có kích thước (47 x 30) cm, bị cáo nhặt ở nhà bị hại sau đó dùng để chứa tài sản trộm cắp của bị hại. Bịch ny long trên hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Lê Đức T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì, đối với 01 cục pin điện thoại sau khi trộm cắp bị cáo làm mất anh T cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định “*Người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm*”, “*Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng*”. Do đó, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý vật chứng, xử lý trách nhiệm dân sự, xử lý án phí là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Từ các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Hoàng Văn L** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn L** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/03/2020

2/ Xử lý tang vật của vụ án:

Căn cứ Điều 47, điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép màu đen, có chữ “GLAVI”, kích thước (26x10,5) cm; 01 cái mũ bảo hiểm màu xanh, có dòng chữ “XE MÁY LỘC PHÁT ĐT:3556567”; 01 áo khoác màu đỏ, trong cổ áo có dòng chữ “MEN FASHION

XL”; 01 cái áo sơ mi tay dài màu đỏ, trong dưới cổ áo có dòng chữ “TOP MAN XL” ; 01 bịch ny long màu đen có kích thước (47 x 30) cm

Trả lại cho bị cáo: 01 cái ví da màu nâu bên ngoài có chữ Manchester United, bên trong ví da có các loại giấy tờ đứng tên Hoàng Văn L gồm: 01 thẻ thông tin khách hàng; 01 thẻ thông tin về tài khoản; 01 thẻ sacombank có số 050112538639; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô số 1924628.

Tịch thu sung ngân sách Nhà Nước 01 xe mô tô kiểu dáng Dream gắn biển số kiểm soát 93F1-2276 không có giấy chứng nhận đăng ký số khung: RMEDCGHME6A008648, số máy: VTTJL1P52FMH-N037386.

3/ Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Công an thị xã Bình Long;
- THA DS thị xã Bình Long;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M Hội Đồng Xét Xử
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa**

Nguyễn Hữu Đức